

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2025/HS-ST**

Ngày: 20 – 6 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Bảo.

2. Ông Lê Giang Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bạch Biên H.** Sinh ngày 09 tháng 8 năm 1987 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã X, TP. B, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ở hiện nay: Số 105 T, phường O, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Cán bộ cấp xã; Chức vụ trước khi phạm tội: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X, TP. B, tỉnh Đắk Lắk; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Đảng bộ xã X, TP. B.

Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bạch Long V, sinh năm 1959 và con bà Lương Thị C, sinh năm 1963; Có vợ là Trần Thị Thu T1, sinh năm 1989; Có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/8/2024, đến ngày 12/3/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 29/4/2025 bị thay thế biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1988. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Đỗ Văn H1, sinh năm 1960. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện D, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 1995. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Lương Đình R, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: 80/5 Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Bạch Long V, sinh năm 1959. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã X, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 2/2023 đến tháng 7/2024 Bạch Biên H đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng số tiền chiếm đoạt là 280.000.000 đồng. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào cuối năm 2022, Bạch Biên H lúc này đang giữ chức vụ Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã H, thành phố B, không có chức năng, nhiệm vụ gì trong việc tuyển dụng viên chức, qua thông tin trên mạng xã hội biết được vào tháng 4/2023, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sẽ tổ chức kỳ thi tuyển viên chức giáo dục. Lúc này, H nảy sinh ý định liên hệ với những người có nhu cầu thi tuyển viên chức giáo viên để nhận tiền lo lót thi đậu để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tháng 02/2023, chị Nguyễn Thị Trà G, sinh năm: 1995, trú tại thôn 3, xã Ea Kpam, huyện Cư M'gar nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển viên chức giáo viên tại trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Buôn Ma Thuột, thời gian thi tuyển dự kiến là tháng 4/2023. Thông qua các mối quan hệ, anh Lê Văn D (sinh năm 1988) là chồng chị G đã liên hệ với H và nhờ H giúp chị G trúng tuyển trong kỳ thi tuyển thì H đồng ý. Sau đó, H thông báo cho anh D biết số tiền thi đậu giáo viên tiểu học là 250.000.000 đồng thì anh D đồng ý và H gửi thông tin số tài khoản của H là 5200205554993 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho anh D. Ngày 23/02/2023, anh D chuyển số tiền 150.000.000 đồng đến số tài khoản 5200205554993 của Bạch Biên H. Đến ngày 24/02/2023, anh D tiếp tục chuyển thêm 100.000.000 đồng đến số tài khoản trên của Bạch Biên H.

Sau khi nhận được tiền, từ ngày 23/02/2023 đến ngày 28/02/2023, H đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 250.000.000 đồng mà không giúp gì cho chị Nguyễn Thị Trà G trong việc thi tuyển viên chức giáo viên. Đến tháng 5/2023, sau khi kiểm tra kết quả thi và biết vợ mình không nằm trong danh sách trúng tuyển nên D đã nhiều lần liên hệ với H để lấy lại số tiền 250.000.000 đồng nhưng không được nên anh D đã có đơn tố cáo H về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Vụ thứ hai: Do muốn thuê hai hồ nước có đặc điểm: Hồ 01 có diện tích 17.773,9m², thuộc thửa đất số 455, tờ bản đồ số 80 và hồ 02 có diện tích 14.833,1m², thuộc thửa đất số 490, tờ bản đồ số 80 tại buôn N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên sáng ngày 05/7/2024, ông Đỗ Văn H1, sinh năm 1960, trú tại Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện D đi đến trụ sở Ủy ban nhân dân (UBND) xã H, thành phố B để xin thuê lại hai hồ nước này thì gặp Bạch Biên H, lúc này H đang giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND xã H. Tại phòng làm việc của H, ông H1 đã nhờ H giúp để ông H1 thuê được hai hồ nước. Mặc dù biết hai hồ nước trên không thuộc thẩm quyền quản lý của mình, chưa có phương án sử dụng nhưng H vẫn đồng ý và H đưa ra thông tin gian dối là có thể giúp được ông H1 và nói để H xin chủ trương của Hội đồng nhân dân xã H Xuân và UBND thành phố Buôn Ma Thuột, sau đó ông H1 ra về. Chiều ngày 28/7/2024, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H đã dùng số điện thoại 0847.478.686 gọi cho ông H1 nói là “cần tiền tiếp khách của UBND thành phố Buôn Ma Thuột để xin chủ trương cho thuê hồ nước” và mượn ông H1 số tiền 5.000.000 đồng thì ông H1 đồng ý. Sau đó H gửi số tài khoản 6310879786, mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), chủ tài khoản Bạch Biên H cho ông H1 và ông H1 chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào số tài khoản trên. Đến ngày 30/7/2024, H tiếp tục nói với ông H1 là muốn được lãnh đạo cấp trên cho chủ trương thuê hai hồ nước thì phải có “quà cáp” cho cấp trên số tiền 30.000.000 đồng, trừ số tiền 5.000.000 đồng H đã mượn trước đó và yêu cầu ông H1 chuyển thêm số tiền 25.000.000 đồng. do muốn thuê được hai hồ nước nên với gợi ý của H, chiều ngày 30/7/2024, ông H1 tiếp tục chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng số 6310879786 của H số tiền 25.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền trên H tiêu xài cá nhân hết mà không có hành động gì về việc giúp ông H1 thuê hai hồ nước như đã hứa hẹn. Do không liên lạc được với H nên ông H1 đã đến gặp Chủ tịch ủy ban nhân dân xã H và đến nhà để tìm H nhưng không được, biết bị lừa nên ông H1 đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của Bạch Biên H.

Tại Công văn số 1551/UBND-TNMT ngày 27/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thể hiện: 02 hồ nước thuộc thửa số 455, 490, tờ bản đồ số 80, tại buôn N, xã H không thuộc công trình thủy lợi do Nhà nước quản lý mà thuộc quỹ đất do Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi của Công ty TNHH MTV cà phê Dray Hling, thuộc quy hoạch đất nuôi trồng thủy sản theo Quyết định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Buôn Ma Thuột và hiện nay Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã giao trách nhiệm quản lý quỹ đất này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H quản lý, chưa có phương án sử dụng. Từ tháng 7/2024 đến nay Ủy ban nhân dân thành phố chưa tiếp nhận bất kỳ văn bản nào của Ủy ban nhân dân xã H về nội dung đề xuất phương án, xin chủ trương sử dụng hồ nước này.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H thể hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H được Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giao nhiệm vụ quản lý đối với 02 thửa số 455, 490, tờ bản đồ số 80, tại buôn N, xã H, không để xảy ra tình trạng lấn chiếm, xây dựng trái phép trên đất. Đối với 02 hồ nước trên 02 thửa đất trên, hiện nay không có chủ trương về việc cho thuê hay giao cho đơn vị nào

sử dụng, chưa có phương án sử dụng. Đồng thời, vào tháng 7/2024, Bạch Biên H không có đề xuất, tờ trình nào với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H về việc xin chủ trương sử dụng, cho thuê 02 hồ nước trên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk quyết định nhập vụ án hình sự theo quyết định số 3219/QĐ-VPCQCSĐT-Đ3.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã truy tố bị cáo Bạch Biên H về tội “Lừa đảo đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bạch Biên H như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bạch Biên H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bạch Biên H từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1 Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu vàng, số Seri: JN6L5V6F77 cho ông Bạch Long V là bố đẻ của Bạch Biên H để quản lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bạch Biên H đã tự nguyện trả lại cho ông Lê Văn D số tiền 250.000.0000 đồng, đã tác động gia đình trả lại cho ông Đỗ Văn H1 số tiền 30.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Cư M'gar, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Bạch Biên H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và phù hợp các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Do ý thức coi thường pháp luật, với động cơ tư lợi cá nhân, vào tháng 02/2023, Bạch Biên H không có chức năng, nhiệm vụ gì trong việc tuyển dụng viên chức, đã đưa ra thông tin gian dối về việc H có khả năng lo thi đậu kỳ thi tuyển viên chức giáo dục để chiếm đoạt của anh Lê Văn D số tiền 250.000.000 đồng thì bị phát hiện xử lý. Ngoài ra, vào tháng 7/2024, Bạch Biên H đã đưa thông tin gian dối rằng mình có khả năng giúp cho ông Đỗ Văn H1 thuê 02 hồ nước thuộc buôn N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chiếm đoạt của Đỗ Văn H1 số tiền 30.000.000 đồng. Tổng số tiền Bạch Biên H chiếm đoạt là 280.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bạch Biên H đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Lê Văn D số tiền 250.000.000 đồng; đã tác động gia đình bồi thường cho ông Đỗ Văn H1 số tiền 30.000.000 đồng và được ông D, ông H1 có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, ngoài ra bị cáo có nhiều thành tích trong công tác đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với Lương Đình R là người giới thiệu Lê Văn D gặp Bạch Biên H để nhờ lo thi đầu kỳ thi tuyển viên chức giáo dục. Tuy nhiên, việc H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì R không biết, không tham gia hay hưởng lợi gì nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Quá trình khám xét nơi làm việc của Bạch Biên H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ M'gar đã thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu vàng, số Seri: JN6L5V6F77. Qua kiểm tra thông tin trên điện thoại, không phát hiện thông tin, dữ liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 06/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ M'gar đã trả lại cho ông Bạch Long V, là bố đẻ của Bạch Biên H để quản lý. Bị cáo không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bạch Biên H đã tự nguyện trả lại cho ông Lê Văn D số tiền 250.000.0000 đồng, đã tác động gia đình trả lại cho ông Đỗ Văn H1 số tiền 30.000.000 đồng. Ông Lê Văn D và ông Đỗ Văn H1 không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết.

[7]. **Về án phí:** Bị cáo Bạch Biên H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Bạch Biên H** phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"
- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bạch Biên H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/4/2025. Được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 06/8/2024 đến ngày 12/3/2025.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1 Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ M'gar đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu vàng, số Seri: JN6L5V6F77 cho ông Bạch Long V là bố đẻ của Bạch Biên H để quản lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bạch Biên H đã tự nguyện trả lại cho ông Lê Văn D số tiền 250.000.0000 đồng, đã tác động gia đình trả lại cho ông Đỗ Văn H1 số tiền 30.000.000 đồng.

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bạch Biên H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKS huyện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ -CA.T.Đắk Lắk ;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu